

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CAO ÁNH DƯƠNG

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CAO ÁNH DƯƠNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SUNSHINE TRADING INVESTMENT AND HIGH TECHNOLOGY DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0106892543

3. Ngày thành lập: 03/07/2015

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Ô 9 tầng 9, số 117 Trần Duy Hưng, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0912.345.105

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Khai thác và thu gom than non	05200
2.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đầu Chi tiết: Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn	2599
3.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
4.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
5.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
6.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
7.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
8.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
9.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
10.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
11.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
12.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
13.	Sản xuất kim loại màu và kim loại quý	2420
14.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
15.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
16.	Khai thác quặng sắt	0710
17.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
18.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	0730

19.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
20.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
21.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác	0990
22.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
23.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
24.	Sản xuất giấy nhẵn, bìa nhẵn, bao bì từ giấy và bìa	1702
25.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
26.	Sản xuất than cốc	1910
27.	Sản xuất sản phẩm dầu mỏ tinh chế	1920
28.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);	5510
29.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
30.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi, kính xây dựng, sơn, véc ni, gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh, đồ ngũ kim;	4663
31.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh - Bán buôn cao su - Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt, - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
32.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
33.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, màu, véc ni, kính xây dựng, xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác, gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh;	4752

34.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ nhạc cụ trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
35.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);	5610
36.	Xuất bản phần mềm (trừ xuất bản phẩm)	5820
37.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Hoạt động của các điểm truy cập internet	6190
38.	Lập trình máy vi tính	6201
39.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
40.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm	6209
41.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (Không bao gồm hoạt động cung cấp hạ tầng thông tin cho thuê)	6311
42.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
43.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
44.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
45.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
46.	Xây dựng nhà các loại	4100
47.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: : Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống; Đập và đê.	4290
48.	Phá dỡ	4311
49.	Chuẩn bị mặt bằng (không bao gồm dò mìn và các loại tương tự tại mặt bằng xây dựng);	4312
50.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
51.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
52.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
53.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512

54.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
55.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
56.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới (không bao gồm môi giới chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài)	4610
57.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
58.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
59.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
60.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng, dệt, may, da giày, văn phòng , y tế; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện);	4659
61.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định; Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt; Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi; Kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô;	4932
62.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
63.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
64.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
65.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
66.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
67.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
68.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán);	6619(Chính)
69.	Quảng cáo (không bao gồm quảng cáo thuốc lá);	7310
70.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: - Cho thuê máy móc và thiết bị nông lâm nghiệp, xây dựng, văn phòng (kể cả máy vi tính);	7730
71.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
72.	(Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 7.500.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ ANH XUÂN	Số nhà 21N3, ngõ 90, đường Nguyễn Tuân, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	26,67	012928731	
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	26,67		
2	ĐỖ THỊ HỒNG	thôn 8, Phường Đông Cương, Thành phố Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300.000	3.000.000.000	40	171307971	
			Tổng số	300.000	3.000.000.000	40		
3	LÊ THỊ HẢI YẾN	Thôn Thọ Bình, Xã Tân Dân, Huyện Khoái Châu, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	26,67	145839933	
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	26,67		
4	NGUYỄN VĂN LINH	tổ 28, Phường Mai Động, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	6,67	B4492591	
			Tổng số	50.000	500.000.000	6,67		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: LÊ ANH XUÂN

Giới tính: Nam

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng quản trị*

Ngày sinh: 05/07/1975

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 012928731

Ngày cấp: 19/01/2007

Nơi cấp: Công an TP Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số nhà 21- N3, ngõ 90, đường Nguyễn Tuân, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Số nhà 21- N3, ngõ 90, đường Nguyễn Tuân, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội